

HƯỚNG DẪN

Về việc sử dụng xi măng PC40 thay thế xi măng PC30 trong một số công tác xây dựng cơ bản

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Định mức dự toán xây dựng công trình – Phần xây dựng công bố kèm theo Văn bản số 1776/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Công văn số 3181/UBND-KTN ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh về việc sử dụng xi măng PC40 thay xi măng PC30.

Hiện nay, trên thị trường các loại xi măng cường độ cao PC40 đã dần thay thế xi măng cường độ thấp PC30, xi măng PC30 không còn phổ biến và hầu hết các nhà thầu thi công đều sử dụng xi măng PC40 để xây dựng công trình.

Vì vậy, việc dùng xi măng PC40 thay thế xi măng PC30 trong các công việc có sử dụng vữa xi măng, vữa bê tông để tăng cường tiết kiệm trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình là cần thiết. Tuy nhiên, mỗi loại xi măng có đặc tính kỹ thuật phù hợp với các công việc khác nhau, do đó Sở Xây dựng hướng dẫn áp dụng định mức xi măng PC40 thay thế định mức xi măng PC30 đối với một số công việc có sử dụng vữa xi măng, vữa bê tông trong công tác lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình như sau:

I. Đối tượng áp dụng

Đối với các công việc có sử dụng vữa xi măng, vữa bê tông trong các công trình có sử dụng toàn bộ hoặc một phần vốn ngân sách nhà nước, công trình sử dụng vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, công trình được đầu tư theo hình thức: xây dựng - chuyển giao (BT), xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), xây dựng - chuyển giao - kinh doanh (BTO), hợp tác công - tư (PPP) và những công trình đầu tư bằng những nguồn vốn hỗn hợp khác (sau đây gọi là công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước) khi lập dự toán, tổng dự toán có sử dụng Bộ đơn giá xây dựng công trình của tỉnh Bình Định công bố theo các văn bản: 3371/UBND-XD, 3373/UBND-XD ngày 29/10/2007 của UBND tỉnh Bình Định. Cụ thể như sau:

- Công tác sử dụng vữa bê tông từ mác 200 trở lên (cấp độ bền \geq B15).
- Công tác xây, trát sử dụng vữa xi măng từ mác 75 trở lên.
- Đối với công trình có yêu cầu kỹ thuật đặc thù như: chống thấm, chống nứt do phát sinh nhiệt trong bê tông khối lớn, chống ăn mòn trong môi trường bị xâm thực, nhiễm mặn thì việc áp dụng chủng loại xi măng theo quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế tương ứng.

II. Phương pháp xác định đơn giá theo định mức xi măng PC40

- Trong khi UBND tỉnh chưa công bố bộ Đơn giá xây dựng mới trên địa bàn tỉnh, Chủ đầu tư căn cứ vào hướng dẫn tại Phụ lục 6 Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình tổ chức xây dựng đơn giá của các công tác nêu trên theo định mức xi măng PC40 để áp dụng trong công tác lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự toán xây dựng công trình.

- Định mức vữa bê tông, vữa xi măng được lấy theo Định mức dự toán xây dựng công trình – Phần xây dựng công bố kèm theo Văn bản số 1776/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng. Trong đó:

+ Định mức cấp phối vật liệu cho $1m^3$ vữa xây, vữa trát loại thông thường sử dụng xi măng PC40 được quy định trong Phụ lục Định mức cấp phối vữa xây tại các bảng ở điểm 2, mục II.

+ Định mức cấp phối vật liệu cho $1m^3$ bê tông loại thông thường sử dụng xi măng PC40 được quy định trong Phụ lục Công tác bê tông định mức cấp phối vật liệu tại các bảng ở điểm 1.2, khoản 1, mục II.

+ Định mức cấp phối vật liệu cho $1m^3$ bê tông đặc biệt được quy định trong Phụ lục Công tác bê tông định mức cấp phối vật liệu tại khoản 2, mục II.

- Áp dụng giá vật liệu theo thông báo giá quý I/2006 của Liên sở Tài chính-Xây dựng để xác định đơn giá gốc. Việc bù giá có thể thực hiện theo 2 phương pháp là bù giá trực tiếp hoặc tính chênh lệch giá tại thời điểm lập dự toán hay thanh, quyết toán giá trị công trình.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã; các chủ đầu tư các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước khi lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự toán xây dựng công trình; tổ chức đấu thầu, thanh, quyết toán vốn đầu tư có trách nhiệm thực hiện sử dụng xi măng PC40 theo Hướng dẫn này để tiết kiệm chi phí đầu tư. Cụ thể như sau:

1.1 Đối với các công trình, hạng mục công trình đến ngày 01/10/2013 mà chưa phê duyệt thiết kế - dự toán thì lập dự toán theo Hướng dẫn này và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

1.2 Đối với các công trình, hạng mục công trình đã được phê duyệt nhưng chưa tổ chức đấu thầu, chỉ định thầu xây dựng trước ngày 01/10/2013 thì trong Hồ sơ mời thầu (Hồ sơ yêu cầu) Chủ đầu tư phải yêu cầu thực hiện theo các nội dung của Hướng dẫn này và xác định lại giá gói thầu để làm cơ sở xét thầu.

1.3 Đối với các công trình, hạng mục công trình đã tổ chức đấu thầu, chỉ định thầu xây dựng nhưng chưa ký kết hợp đồng trước ngày 01/10/2013 thì Chủ đầu tư và nhà thầu thương thảo thực hiện sử dụng xi măng PC40 theo các nội dung của Hướng dẫn này trước khi ký kết hợp đồng.

1.4 Đối với các công trình, hạng mục công trình đang triển khai thi công, trường hợp trong hợp đồng đã ký kết theo đơn giá xi măng PC30 mà thực tế thi công bằng xi măng PC40 được Chủ đầu tư cho phép bằng văn bản thì thực hiện như sau:

a. Đối với phần khối lượng đã thực hiện trước ngày 01/10/2013: Chủ đầu tư, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công có trách nhiệm xác nhận khối lượng đã thực hiện và tính toán giá trị chênh lệch đối với các công tác có sử dụng xi măng tại thời điểm thi công để phục vụ công tác thanh, quyết toán giá trị công trình.

b. Đối với phần khối lượng còn lại thực hiện từ ngày 01/10/2013 thì sử dụng xi măng PC40 theo Hướng dẫn này.

c. Phương pháp điều chỉnh giá căn cứ theo các quy định trong hợp đồng đã ký kết để thực hiện.

2. Đối với công trình sử dụng nguồn vốn khác, khuyến khích thực hiện theo Hướng dẫn này để tiết kiệm chi phí đầu tư, giảm suất đầu tư xây dựng công trình.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Xây dựng để cùng nghiên cứu giải quyết. / *And*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các Ban QLDA ĐT&XD;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang Web Sở;
- Lưu: VT, P.QLXD.

th

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

